

Trường TH.....		KIỂM TRA ĐỊNH KÌ GIỮA HỌC KÌ I	
Lớp:		Môn: Toán	
Họ và tên:		Thời gian:	
<u>Điểm</u>	<u>Lời phê của giáo viên</u>		
			
			

Khoanh tròn vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu.

1. a) Viết cách đọc mỗi số thập phân sau:

31,715

0,008:.....

b) Số thập phân thích hợp để điền vào vị trí chữ A là:



2. a) Trong số thập phân 492,567 chữ số hàng phần trăm là:

A. 6.

B. 7.

C. 2.

D. 4.

b) Hỗn số $5\frac{4}{10}$ được viết dưới dạng số thập phân là:

A. 5,10.

B. 5,4.

C. 5,04.

D. 5,004.

c) Số thập phân bé nhất trong các số 0,056; 0,506; 0,065; 0,605 là:

A. 0,056.

B. 0,506.

C. 0,065.

D. 0,605

d) Làm tròn số thập phân 9,265 đến hàng phần trăm được kết quả là:

3. a) 5 ha = m². Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 5 000.

B. 50 000.

C. 500 000.

D. 5 000 000

b) 7 km² = ha. Số thích hợp điền vào chỗ chấm là:

A. 700.

B. 7 000.

C. 70 000.

D. 700 000.

4. Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

Một thửa ruộng có dạng hình chữ nhật chiều dài 600 m, chiều rộng 500 m. Thửa ruộng đó có diện tích là ha.

5. Lớp học tiếng Anh có 18 bạn, trong đó có 11 bạn nam còn lại là bạn nữ. Tỷ số giữa số bạn nữ và số bạn nam của lớp học tiếng Anh đó là:

A. 18:11.

B. 11: 18.

C. 7:11.

D. 11:7.

6. Một máy in, in 1 trang giấy trong 5 giây. Máy in đó in được bao nhiêu trang giấy trong 1 phút?

Trả lời:

7. Tính rồi rút gọn (nếu có):

b) $\frac{9}{5} - \frac{4}{3} = \dots\dots\dots$

Bài giải

[illegible]

Trả lời:

.....

 60 000 đồng

 15 000 đồng

ĐÁP ÁN - MÔN TOÁN

1	a	Ba mươi mốt phẩy bảy trăm mười lăm. Không phẩy không không tám.	0,5
	b	0,68	0,5
2	a	A	0,5
	b	B	0,5
	c	A	0,5
	d	9,27	0,5
3	a	B	0,5
	b	A	0,5
4		30	1
5		C	1
6		12 trang	1
7	a	$\frac{29}{28}$	0,5
	b	$\frac{7}{15}$	0,5
8		Tổng số phần bằng nhau: $1 + 3 = 4$ (phần)	0,5
		Giá trị 1 phần là: $120\,000 : 4 = 30\,000$ (đồng)	
		Số tiền chị Mai mua rau là: $30\,000 \times 1 = 30\,000$ (đồng)	0,5
		Số tiền chị Mai mua thịt là: $30\,000 \times 3 = 90\,000$ (đồng)	
		Đáp số: Mua rau: 30 000 đồng Mua thịt: 90 000 đồng	Thiếu - 0,25
9		Chú Hòa mua 5 túi táo và 3 quả táo để trả ít tiền nhất.	1
Tổng cộng:			10

MA TRẬN– MÔN TOÁN
GIỮA HỌC KÌ I NĂM HỌC 2024-2025

STT	Mạch kiến thức, kĩ năng		Mức 1		Mức 2		Mức 3		Tổng
			TN	TL	TN	TL	TN	TL	
1	- Đọc, viết các số thập phân. - Thực hiện chuyển hỗn số, thành số thập phân. - Nắm được giá trị của các chữ số trong số thập phân. - So sánh các số thập phân, làm tròn số thập phân. - Giải bài toán liên quan đến tỉ số và quan hệ phụ thuộc.	Số câu	3		1	1	1	1	7
		Câu số	1;2,5		6	7	9	8	
		Điểm	4,0		1,0	1,0	1,0	1,0	8,0
2	Đại lượng và đo đại lượng	Số câu			1				1
		Câu số			3				
		Điểm			1,0				1,0
3	Yếu tố hình học - Vận dụng giải các bài toán liên quan đến tính diện tích và đo đại lượng.	Số câu			1				1
		Câu số			4				
		Điểm			1,0				1,0
Tổng số câu			4		3	1	1	1	9
Tổng số điểm			4,0		3,0	1,0	1,0	1,0	10,0